

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số:

ĐẾN Ngày:

Chuyên:

Lưu

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 005/TĐMT/2025

Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH

Địa chỉ: Số nhà 25, tổ dân phố 21, Phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0215 381 0043

Mã số doanh nghiệp: 0106011932

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH TRUNG THU HỒNG TRÀ

2. Thành phần: Đậu xanh (30%), đậu trắng, bột hồng trà (9%), bột mì, bột ngô, bột nếp, đường kính, muối dẫu thực vật, dẫu mè, sữa bột, trứng gà, ascorbic acid, natri propionate (E281), natri acetate (E262i), hương hồng trà tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 60 ngày kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và Hạn sử dụng: Xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 100g/bánh

4.2. Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được chứa trong bao bì chuyên dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

KHÁCH SẠN MƯỜNG THANH HÀ NỘI – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH

Địa chỉ: Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, Lô CC2, khu Bắc Linh Đàm, phường Định Công, thành phố Hà Nội.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 26/GCNATTP-SCT

Ngày Cấp: 04/6/2024

Nơi cấp: Sở Công thương Thành phố Hà Nội

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- **QCVN 8-1:2011/BYT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- **QCVN 8-2:2011/BYT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- **QCVN 8-3:2011/BYT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm
- **TCVN 12940:2020:** Tiêu chuẩn quốc gia về bánh nướng
- **Thông tư 29/2023/TT-BYT:** Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm
- **Thông tư 50/2016/TT-BYT:** Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm
- **Thông tư 24/2019/TT-BYT:** Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- **Nghị định 15/2018/NĐ-CP:** Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm
- **Nghị định 43/2017/NĐ-CP:** Về nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Điện Biên, ngày 18 tháng 7 năm 2025

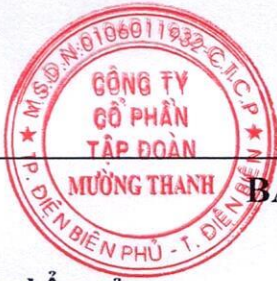
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MỪNG THANH

Tổng Giám đốc



Lê Thị Hoàng Yến





NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

BÁNH TRUNG THU HỒNG TRÀ

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH

Địa chỉ: Số nhà 25, tổ dân phố 21, Phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

Sản xuất tại:

KHÁCH SẠN MƯỜNG THANH HÀ NỘI – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH

Địa chỉ: Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, Lô CC2, khu Bắc Linh Đàm, P. Định Công, TP. Hà Nội

Xuất xứ: Việt Nam

Định lượng: 100g/bánh

NSX và HSD: In trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng và có dấu hiệu hư hỏng.

Thành phần: Đậu xanh (30%), đậu trắng, bột hồng trà (9%), bột mỳ, bột ngô, bột nếp, đường kính, muối dầu thực vật, dầu mè, sữa bột, trứng gà, ascorbic acid, natri propionate (E281), natri acetate (E262i), hương hồng trà tổng hợp.



Mã số/ Code: DV141910906/03

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT



I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

- Tên Khách hàng/ Customer's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH
- Địa chỉ/ Address : Số nhà 25, tổ dân phố 21, Phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam
- Tên mẫu thử/ Name of Sample : Bánh Trung Thu Hồng Trà
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu đựng trong túi kín, khối lượng 100g/túi, số lượng: 3 túi
- Ngày nhận mẫu/ Date sample received : 21/06/2025
- Thời gian lưu mẫu/ Sample retention time : Không có mẫu lưu
- Ngày thử nghiệm/ Date of test : 21/06/2025-05/07/2025
- Ngày trả kết quả/ Date of issue : 10/07/2025

II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
1	Cảm quan (Màu sắc, trạng thái, mùi vị)	-	Sản phẩm có vỏ màu vàng, không bị cháy, nhân bánh nhuyễn. Mùi, vị đặc trưng cho sản phẩm, không có mùi vị lạ.	VNT.H.03.V.42
2	Tạp chất-Quan sát bằng mắt thường	-	Bánh không có tạp chất lạ nhìn thấy bằng mắt thường	VNT.H.03.V.42
3	Năng lượng	kcal/100g	383,81	VNT.H.03.Fo.277
4	Protein	g/100g	7,01	TCVN 10034:2013
5	Béo tổng*	g/100g	11,29	TCVN 4072:2009
6	Carbohydrate hiệu dụng	g/100g	63,54	VNT.H.03.Fo.187
7	Đường tổng số	g/100g	38,97	TCVN 4074: 2009
8	Trị số peroxit	meq/Kg	< LOQ = 0,3	VNT.H.03.Fo.359

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chỉ định đánh dấu (a), được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục Chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of agriculture and rural development (a), The Ministry of Natural Resources and Environment issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), items designated by Department of Livestock Production (c).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



Mã số/ Code: DV141910906/03

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
9	Trị số acid	mgKOH/g	< LOQ = 0,15	VNT.H.03.Fo.70
10	Tro không tan trong acid HCl	g/100g	< LOQ = 0,1	TCVN 4071: 2009
11	Hoạt độ nước**	-	0,7464	TCVN 8130:2009 (ISO 21807:2004)
12	Natri (Na)	mg/kg	551	TCVN 10916:2015
13	Cadimi (Cd)	mg/kg	KPH (LOD = 0,01)	TCVN 10912:2015
14	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD = 0,025)	TCVN 10912:2015
15	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)*	µg/kg	KPH (LOD = 1,2)	VNT.H.03.Fo.78 (2021) (Ref. AOAC 994.08)
16	Aflatoxin B1*	µg/kg	KPH (LOD = 1,2)	VNT.H.03.Fo.78 (2021) (Ref. AOAC 994.08)
17	Ochratoxin A (OTA)*	µg/kg	KPH (LOD = 0,5)	VNT.H.03.Fo.79 (2021)
18	Deoxynivalenol (DON)*	µg/kg	KPH (LOD = 30)	VNT.H.03.Fo.180 (2021)
19	Zearalenone (ZEN)*	µg/kg	KPH (LOD = 3)	VNT.H.03.Fo.181 (2021)
20	Methyl Bromide**	mg/Kg	KPH (LOD = 0,002)	EVN-R-RD-1-TP-5203
21	Kali sorbat (E202)*	mg/kg	425,92	TCVN 8122:2009
22	Tổng số vi sinh vật hiếu khí*	CFU/g	1,6 x 10 ²	TCVN 4884-1:2015
23	Tổng số nấm men - nấm mốc*	CFU/g	KPH (LOD = 10)	TCVN 8275-2:2010

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chỉ định đánh dấu (a), được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục Chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of agriculture and rural development (a), The Ministry of Natural Resources and Environment issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), items designated by Department of Livestock Production (c).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



Mã số/ Code: DV141910906/03

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
24	<i>E. coli</i> *	CFU/g	KPH (LOD = 10)	TCVN 7924-2:2008
25	<i>Staphylococci dương tính với coagulase</i> *	CFU/g	KPH (LOD = 10)	TCVN 4830-1:2005
26	<i>Salmonella spp.</i> *	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
27	<i>Enterobacteriaceae</i> *	CFU/g	KPH (LOD = 10)	ISO 21528-2:2017

Ghi chú/ Note:

- KPH: Không phát hiện / Not detected.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp / Limit of detection of method.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp / Limit of Quantitation of method.

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
 QC Manager

VŨ THỊ KIM THANH



VIỆN TRƯỞNG
 DIRECTOR

ThS. TRỊNH CÔNG SƠN

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
2. Không được trích dẫn một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).
5. Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chỉ định đánh dấu (a), được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục Chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of agriculture and rural development (a), The Ministry of Natural Resources and Environment issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), items designated by Department of Livestock Production (c).
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0106011932

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 10 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 17, ngày 13 tháng 12 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MUONG THANH GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MUONG THANH GROUP., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số nhà 25, Tổ dân phố 21, Phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam

Điện thoại: 0215 3810043

Fax: 0215 3810713

Email: ofm@muongthanh.vn

Website:

<http://www.muongthanh.vn>

3. Vốn điều lệ: 2.799.250.010.000 đồng.

Bằng chữ: Hai nghìn bảy trăm chín mươi chín tỷ hai trăm năm mươi triệu không trăm mười nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 279.925.001

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LÊ THỊ HOÀNG YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 30/12/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 012187000020

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thư: 52993...quyển số 07-SCT/BS

Ngày cấp: 28/10/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Lô 13, BT3, Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Lô 13, BT3, Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN NHẬT TUẤN



TRƯỞNG PHÒNG

[Handwritten signature]
Trinh Chi Lan Hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Chứng nhận

Cơ sở: **KHÁCH SẠN MƯỜNG THANH HÀ NỘI – CHI NHÁNH CÔNG TY
CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH**

Loại hình sản xuất: **BÁNH MỠ, BÁNH NGỌT, BÁNH SU KEM, BÁNH TRUNG THU,
BÁNH BÍCH QUY (COOKIES), HOÀN THIỆN VÀ ĐÓNG GÓI SÔ CÔ LA**

Chủ cơ sở: **NGUYỄN THANH TUẤN**

Địa chỉ sản xuất: **Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, lô CC2, khu Bắc Linh Đàm,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội**

Điện thoại: **04.36408686**

Fax:

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Hà Nội, ngày *4* tháng *6* năm 2024

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Thắng

Số cấp: *26*...../GCNATTP-SCT
Giấy chứng nhận có hiệu lực đến
ngày *03*...*6*.../2027